

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Lê Thị Thu Ba**.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Tý**

Ông **Phạm Thuận**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Khánh Vy** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Ngô Mạnh Lâm** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 07 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 83/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 06 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 07 năm 2024 đối với bị cáo:

**Lê Thị Phương H** sinh ngày 30/3/1990 tại Đà Nẵng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 42, phường Hòa Hiệp N, quận Liên C, TP. Đà Nẵng. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông - Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không - Trình độ học vấn: 12/12.

Tiền án, tiền sự: chưa;

Con ông: **Lê E** - Sinh năm: 1966 và bà **Nguyễn Thị M** - Sinh năm 1966, cả hai đều còn sống;

Gia đình có 02 người con, bị can là con thứ nhất;

Chồng: **Nguyễn Huy T** - Sinh năm 1984. Đã ly hôn.

Có 03 con lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2020;

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Bà **Huỳnh Thị Hải C** - Sinh năm 1996 - Trú tại: 119 Cẩn G, phường An K, quận Thanh K, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt không có lý do.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Nguyễn Thị Hồng N** - Sinh năm: 2000 - Địa chỉ: 69 Phan T, phường Mỹ A, quận Ngũ Hành S, TP. Đà Nẵng. Vắng mặt không có lý do.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 07/01/2024, Lê Thị Phương H đến cửa hàng điện thoại Megaphone, số 163 Hàm N, phường Vĩnh T, quận Thanh K, TP. Đà Nẵng để mua điện thoại di động. Tại đây, chị Nguyễn Thị Hồng N đã mang 03 (ba) chiếc điện thoại ra để trên bàn cho H xem, gồm 02 (hai) điện thoại nhãn hiệu Iphone XS và 01 (một) điện thoại Iphone12 màu trắng. Sau khi xem xong, H nói mua trả góp 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone XS. H đưa giấy tờ cá nhân cho chị N để làm thủ tục. Lợi dụng lúc chị N đến quầy trả tiền làm thủ tục, H lén lút lấy chiếc điện thoại Iphone12 màu trắng để trên bàn cất vào trong túi áo khoác. Sau khi chị N làm thủ tục mua bán xong thì H mang chiếc điện thoại Iphone XS vừa mua và chiếc điện thoại Iphone12 màu trắng vừa trộm cắp được ra về. Đến 13 giờ cùng ngày, H quay trở lại cửa hàng và yêu cầu trả lại chiếc điện thoại Iphone XS đã mua trả góp, với lý do đã có điện thoại khác. Sau khi H trả lại điện thoại và ra về thì chị N nghi ngờ nên đã vào quầy kiểm tra thì phát hiện mất chiếc điện thoại Iphone12 màu trắng để trên bàn lúc sáng. Sau khi xem camera của cửa hàng thì chị N phát hiện H đã có hành vi trộm cắp tài sản như trên, chị N đã báo việc này cho chị Huỳnh Thị Hải C là chủ cửa hàng. Đến 18 giờ ngày 27/01/2024, chị N đã đến Cơ quan Công an phường Vĩnh T, quận Thanh K, thành phố Đà Nẵng trình báo sự việc nêu trên.

\* Theo Bản kết luận định giá tài sản ngày 21/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Thanh K, xác định: giá trị của điện thoại di động hiệu Iphone12 nêu trên là: 8.500.000 đồng (tám triệu năm trăm ngàn đồng).

Quá trình điều tra, Lê Thị Phương H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng và xử lý vật chứng thu giữ:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone12 màu trắng, dung lượng 64GB, số Imei: 350839220139262 do Lê Thị Phương H nộp đã trả lại cho Huỳnh Thị Hải C.

\* **Về dân sự:** Bị cáo Lê Thị Phương H đã thỏa thuận với bồi thường cho chị Huỳnh Thị Hải C mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ ngày 05/5/2024 cho đến khi trả hết số tiền 8.500.000 đồng, chị Châu có đơn yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho Lê Thị Phương H.

Từ những nội dung trên, tại Cáo trạng số 74/CT-VKS ngày 12 tháng 06 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã

truy tố bị cáo Lê Thị Phương H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước giữ nguyên nội dung quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lê Thị Phương H phạm tội “Trộm cắp tài sản”
- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Thị Phương H từ 09 (chín) tháng đến 15 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) đến 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày 15/07/2024.

+ Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên không đề cập đến.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Thị Phương H nói lời nói sau cùng: Bị cáo đã biết lỗi, hối hận về hành vi của mình và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra, xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Thị Phương H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 11 giờ ngày 07/01/2024 tại cửa hàng điện thoại Megaphone, số 163 Hàm N, phường Vĩnh T, quận Thanh K, thành phố Đà Nẵng, bị cáo Lê Thị Phương H đã có hành vi lén lút trộm cắp của chị Huỳnh Thị H C 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12, trị giá 8.500.000đồng. Do đó, hành vi trên đây của bị cáo Lê Thị Phương H đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số 74/CT-VKS ngày 12/06/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác một cách trái pháp luật đều bị pháp luật nghiêm cấm. Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ mà còn gây hoang mang trong nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn tại địa phương. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra tuy nhiên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự vẫn có tác dụng giáo dục chung và phòng ngừa riêng.

**[4]** Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

**[6]** Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không đề cập đến.

**[7]** Án phí HSST: Bị cáo Lê Thị Phương H phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, i và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

**1. Tuyên bố:** Lê Thị Phương H phạm tội “Trộm cắp tài sản” .

**Xử phạt:** Bị cáo Lê Thị Phương H 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án là ngày 15/07/2024.

Trong thời gian thử thách giao bị cáo Lê Thị Phương H về địa phương nơi bị cáo cư trú phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng để giám sát giáo dục.

Trong thời gian thử thách bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải

chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Thị Phương H phải chịu là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 15/7/2024.

Án xử sơ thẩm công khai, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan khác vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết trích sao bản án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo
- Những người tham gia tố tụng-
- Viện kiểm sát nhân dân Q. Thanh Khê-
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng-
- Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê-
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an TP Đà Nẵng
- Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng
- Sở tư pháp thành phố Đà Nẵng
- Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Thu Ba**

## **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Lê Thị Thu Ba**

**Lê Thị Thu Ba**



